

Bản án số: 77/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 10 - 7 -2023

V/v “ thay đổi người trực tiếp nuôi con
sau khi ly hôn ”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hồng Nhan

2. Bà Phạm Thị Thu Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc: Ông Nguyễn Hoàng Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc công khai xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 44/2023/TLST-HN ngày 09 tháng 3 năm 2023 về việc “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐST – HNGĐ ngày 09 tháng 06 năm 2023; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lê Hoài H, sinh năm 1980; Địa chỉ ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: Chị Lê Thị Ngọc D, sinh năm 1982; Địa chỉ ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Anh H có yêu cầu giải quyết vắng mặt; chị D vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Lê Hoài H trình bày:

Anh yêu cầu thay đổi người nuôi con đối với con chung tên Lê Ngọc Hoàng K, sinh ngày 27/8/2014, cụ thể giao cho anh quyền nuôi cháu Lê Ngọc Hoàng K đến khi trưởng thành, anh không yêu cầu chị Lê Thị Ngọc D cấp dưỡng nuôi con.

Anh và chị Lê Thị Ngọc D trước đây là vợ chồng hợp pháp và anh chị đã ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 37/2021/QĐST-HNGĐ ngày 20/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre. Theo quyết định này thì người trực tiếp nuôi dưỡng 04 con chung bao gồm: Lê Hoàng H1, sinh ngày 22/8/2006, Lê Hoàng T, sinh ngày 01/5/2008, Lê Hoàng P, sinh ngày 14/7/2021, Lê Hoàng Q, sinh ngày 14/7/2013 do anh trực tiếp nuôi, chị D không cấp dưỡng nuôi con; con chung Lê Ngọc Hoàng

K, sinh ngày 27/8/2014 do chị Lê Thị Ngọc D nuôi, anh không cấp dưỡng nuôi con. Trong quá trình chăm sóc và nuôi dạy cháu K chị D thiếu quan tâm, chăm sóc và dạy dỗ con. Bản thân cháu K có tiền sử bệnh tim, cháu K mới hoàn thành xong ca phẫu thuật cách đây khoảng 04 tháng. Việc chăm sóc cũng như toàn bộ chi phí trong thời kỳ cháu Kim b do anh trực tiếp phụ trách và thanh toán.

Bị đơn chị Lê Thị Ngọc D vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc phát biểu:

Việc tuân theo pháp luật của thẩm phán trong quá trình thụ lý vụ án và giải quyết đúng quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đúng quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật của đương sự trong quá trình thụ lý và giải quyết nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn thực hiện không đúng quyền và nghĩa vụ của mình vắng mặt trong các lần tòa mời.

Về nội dung vụ án: Đề nghị áp dụng điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn anh Lê Hoài H giao con chung tên Lê Ngọc Hoàng K, sinh ngày 27/8/2014 cho anh H trực tiếp nuôi, chị D không cấp dưỡng nuôi con do anh H không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Quan hệ pháp luật*: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và nội dung vụ án cần giải quyết, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là “*tranh chấp người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Thẩm quyền giải quyết*: Theo xác nhận của Công an xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre xác nhận chị Lê Thị Ngọc D hiện có đăng ký thường trú tại xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết theo trình tự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc.

Anh Lê Hoài H có yêu cầu xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh H là phù hợp.

Chị Lê Thị Ngọc D vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị D là phù hợp.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 37/2021/QĐST-

HNGĐ ngày 20/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre Quyết định phần con chung: chị Lê Thị Ngọc D trực tiếp nuôi con chung Lê Ngọc Hoàng K, sinh ngày 27/8/2014; anh Lê Hoài H trực tiếp nuôi 04 con chung tên Lê Hoàng H1, sinh ngày 22/8/2006, Lê Hoàng T, sinh ngày 01/5/2008, Lê Hoàng P, sinh ngày 14/7/20213, Lê Hoàng Q, sinh ngày 14/7/2013, anh H và chị D không cấp dưỡng nuôi con do anh chị không yêu cầu. Tại biên bản lấy ý kiến cháu Lê Ngọc Hoàng K có nguyện vọng theo anh H, hiện nay cháu đang sống với anh H, trong khi đó chị Lê Thị Ngọc D đã được Tòa án mời hòa giải, xét xử nhiều lần nhưng chị D không có ý kiến gì chứng tỏ chị D không có yêu cầu tiếp tục nuôi cháu K. Anh H hiện nay có thu nhập ổn định, có đủ điều kiện nuôi con nên nhằm đảm bảo quyền lợi cho cháu K, Hội đồng xét xử giao cháu K cho anh H nuôi dưỡng. Anh H không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi cháu K là sự tự nguyện của anh nên ghi nhận.

[7] *Án phí*: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên chị D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định là 300.000 đồng.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn anh Lê Hoài H.

Giao con chung tên Lê Ngọc Hoàng K, sinh ngày 27/8/2014 cho anh H trực tiếp nuôi, chị D không cấp dưỡng nuôi con do anh H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình và các luật khác có liên quan. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình

không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 điều 84, điều 119 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

5. *Án phí*: Hoàn trả cho anh Lê Hoài H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tại biên lai thu số 0002440 ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc.

Chị Lê Thị Ngọc D phải nộp án phí sơ thẩm 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Bến Tre (01b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc (02b);
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc(01b);
- Đương sự (02b);
- Lưu HS, VP (03b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Uyên

